

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Trà Vinh

Trả lời công văn số 1511/CT-THDT ngày 11/10/2012 của Cục Thuế tỉnh Trà Vinh về việc vướng mắc chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Về thuế thu nhập cá nhân.

- Tại khoản 9, Điều 3, Luật thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 quy định:

“Điều 3. Thu nhập chịu thuế

...
9. Thu nhập từ nhận thừa kế là chứng khoán, phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh, bất động sản và tài sản khác phải đăng ký sở hữu hoặc đăng ký sử dụng.”

- Tại khoản 9.4, mục II, phần A và điểm 7.1.2 mục II Phần B Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân hướng dẫn:

“9.4. Đối với nhận thừa kế là các tài sản khác phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng với cơ quan quản lý nhà nước như: ôtô, xe gắn máy (xe môtô), tàu, thuyền, máy bay.”

“7.1.2. Đối với thừa kế, quà tặng là ô tô, xe gắn máy, tàu thuyền,...: giá trị tài sản được xác định trên cơ sở bảng giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại thời điểm cá nhân nhận được thừa kế, quà tặng” .

Căn cứ các quy định trên thì thu nhập từ việc nhận thừa kế các loại tài sản thuộc diện phải đăng ký sở hữu hoặc đăng ký sử dụng phải chịu thuế thu nhập cá nhân. Do đó, trường hợp cá nhân nhận thừa kế là xe chuyên dùng cùn cùn 30 tấn – là loại xe máy chuyên dùng thuộc diện phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì cá nhân đó phải kê khai nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định. Giá trị tài sản để làm căn cứ tính thuế được xác định trên cơ sở bảng giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại thời điểm cá nhân nhận được thừa kế, quà tặng; Trường hợp tại Bảng giá tính lệ phí trước bạ không có loại tài sản đó thì đề nghị Cục Thuế báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng xem xét, định giá tài sản để cơ quan thuế có cơ sở tính thuế TNCN theo quy định.

2/ Về lệ phí trước bạ

- Tại Khoản 7 Điều 1 Chương 1 Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ quy định:

“Trường hợp các loại máy, thiết bị thuộc diện phải đăng ký và gắn biển số do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp nhưng không phải là ô tô theo quy định tại Luật Giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành thì không phải chịu lệ phí trước bạ”;

- Căn cứ quy định tại Khoản 18, Khoản 20 Điều 3 Chương 1 Luật giao thông đường bộ năm 2008:

“18. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (sau đây gọi là xe cơ giới) gồm xe ô tô; máy kéo; rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự.

...20. Xe máy chuyên dùng gồm xe máy thi công, xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp và các loại xe đặc chủng khác sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh có tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ các quy định trên, nếu tài sản là cần cẩu loại 30 tấn -biển số 84XA-0023, số khung 030290038, công suất 75PS nêu tại công văn số 1511/CT-THDT ngày 11/10/2012 của Cục Thuế không phải là ô tô theo quy định thì thuộc diện không phải nộp lệ phí trước bạ khi chủ tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3/ Về tiền sử dụng đất.

- Căn cứ tiết b, Khoản 1 Điều 50 Luật Đất đai năm 2003:

“Điều 50. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất

1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ổn định, được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận không có tranh chấp mà có một trong các loại giấy tờ sau đây thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không phải nộp tiền sử dụng đất:

b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc có tên trong sổ đăng ký ruộng đất, sổ địa chính;”

- Tại tiết a, Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 3/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất quy định:

“Điều 3. Đối tượng không phải nộp tiền sử dụng đất

...4. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất, khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong các trường hợp sau đây:

a) Đất đã sử dụng ổn định, được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) xác nhận không có tranh chấp thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 50 Luật Đất đai 2003”;

Căn cứ quy định trên thì trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp thì thuộc diện không phải nộp tiền sử dụng đất khi được nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đối với trường hợp của Bà Lê Thị Hồng Yên, căn cứ hồ sơ kèm theo thì UBND huyện Càng Long - tỉnh Trà Vinh đã có quyết định số 3733/QĐ-UBND ngày 4/9/2012 xác định diện tích 195m² đất ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U770467 QSDĐ/16/QĐ-UBN-2002 ngày 2/5/2002 là đất thổ cư, có nguồn gốc: đất chuyển nhượng. Tuy nhiên, trường hợp này liên quan đến việc khiếu nại của người sử dụng đất; Hồ sơ cũng chưa rõ ràng: thửa đất ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời ngày 04/09/1995 của UBND huyện Càng Long không rõ địa chỉ, các thông tin trên Phiếu chuyển thông tin số 2682/PCTT chưa đầy đủ.

Vì vậy, Tổng cục Thuế chưa đủ căn cứ để trả lời. Đề nghị Cục Thuế báo cáo UBND tỉnh Trà Vinh chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra, làm rõ đầy đủ các thông tin liên quan, trên cơ sở đó xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật; Nếu có vướng mắc hoặc vượt quá thẩm quyền thì gửi toàn bộ hồ sơ có liên quan để Tổng cục Thuế xem xét, giải quyết.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế được biết./. *

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế- Bộ Tài chính ;
- Vụ PC; Vụ TNCN
- Lưu: VT, CS (2) 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn